

Số: 1125QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Chuyển trạng thái thôi học trong Học kỳ I/2018-2019 do học sinh, sinh viên nhập học với Khóa 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định 657/QĐ-LTT-CTCT ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Nội quy đối với học sinh, sinh viên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển trạng thái thôi học của **154** Học sinh, sinh viên (HSSV) trong Học kỳ I năm học 2018-2019;

Lý do: Những HSSV này đã làm thủ tục tuyển sinh năm học 2018-2019 và hiện đang theo học khóa 2018 (có tên trong danh sách kèm theo).

Điều 2. Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập có trách nhiệm xóa tên những HSSV có tên trong danh sách các lớp cũ thuộc khóa 2016 và 2017.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập và những HSSV có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, P.CTCT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

**DANH SÁCH HSSV ĐỀ NGHỊ CHUYỂN TRẠNG THÁI THỜI HỌC
HK1/2018-2019 NHẬP HỌC VỚI KHÓA 2018**

(Kèm theo Quyết định số: 1125 /QĐ-LTT-CTCT ngày 12 tháng 10 năm 2018
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	MSSV	Họ và Tên		Lớp cũ	Lý do nhập học với Khóa 2018	Ghi chú
1. Khoa Kinh tế		7				
Trung cấp		3				
1	17000836	Nguyễn Minh	Phương	17T4-KTD1	18T4-KTD1	
2	17000540	Trần Đông	Quân	17T4-KTD1	18T4-KTD1	
3	17000084	Lưu Thị Thanh	Trúc	17T4-KTD1	18T4-KTD1	
Cao đẳng		4				
1	17002568	Nguyễn Thanh	Trường	17C1-KTD1	18C1-QTD2	
2	17004598	Trần Khánh	Vy	17C1-KTD1	18C1-KTD2	
3	17001563	Trương Hồ Quốc	Bảo	17C1-QTD1	18C1-QTD1	
4	17001847	Cao Hoàng	Long	17C1-QTD1	18C1-QTD1	
2. Khoa Công nghệ Điện - Điện tử		29				
Trung cấp		13				
1	16000537	Nguyễn Hoàng	Nguyễn	16TCN-ĐT	18T4-NNA1	
2	17003810	Vũ Tiến	Dũng	17T4-ĐCN1	18T4-CCK1	
3	17000214	Lưu Nguyễn Bảo	Long	17T4-ĐCN1	18T4-LTM2	
4	17004632	Lê Quang	Lộc	17T4-ĐCN1	18T2-CNÔ1	
5	17000246	Nguyễn Diệp Kinh	Luân	17T4-ĐCN1	18T4-ĐCN2	
6	17001969	Nguyễn Thế	Quý	17T4-ĐCN1	18T4-ĐCN1	
7	17000027	Nguyễn Đức	Thịnh	17T4-ĐCN1	18T4-ĐCN1	
8	17001783	Hoa Tiên	Phong	17T4-ĐCN2	18T4-CNÔ1	
9	17000476	Hồ Việt Quang	Hưng	17T4-ĐĐT1	18T4-TKW1	
10	17004332	Phan Trung	Kiên	17T4-ĐĐT1	18T4-THU2	
11	17002631	Nguyễn Bảo	Ngọc	17T4-ĐĐT1	18T4-CNÔ4	
12	17000055	Văn Đức	Nhân	17T4-ĐTC1	18T4-TKĐ2	
13	17002514	Phạm Tấn	Phát	17T4-ĐTC1	18T4-CNÔ1	
Cao đẳng		16				
1	16000680	Phạm Quốc	Nam	16CD-TĐH1	18C1-QTD1	
2	17001788	Nguyễn Tấn	Giàu	17C1-ĐCN1	18C1-ĐCN4	
3	17002049	Phạm Khắc	Nguyễn	17C1-ĐCN1	18C1-CNÔ10	
4	17003486	Nguyễn Ngọc	Thạch	17C1-ĐCN3	18C1-ĐCN2	
5	17000465	Đào Thành	Đú	17C1-ĐCN4	18C1-VSL2	
6	17004617	Lê Thanh	Dương	17C1-ĐĐT1	18C1-ĐĐT3	
7	17004730	Võ Đông	Kỳ	17C1-ĐĐT1	18C1-ĐĐT3	
8	17002204	Hoàng Tấn	Nghĩa	17C1-ĐĐT1	18C1-TKĐ1	
9	17002298	Nguyễn Phạm Phú	Sĩ	17C1-ĐĐT2	18C1-CMT2	
10	17003243	Trương Trí	Dũng	17C1-ĐĐT3	18C1-ĐĐT1	
11	17004674	Lâm Thành	Hào	17C1-ĐĐT3	18C1-CĐT2	
12	17003284	Mai Hoàng	Phúc	17C1-ĐĐT3	18C1-CNÔ16	

TT	MSSV	Họ và Tên		Lớp cũ	Lý do nhập học với Khóa 2018	Ghi chú
13	17003611	Nguyễn Anh	Tuấn	17C1-ĐTC1	18C1-LTM1	
14	17003627	Nguyễn Quang	Minh	17C1-CĐT1	18C1-CĐT1	
15	17003405	Nguyễn Đăng	Việt	17C1-CĐT1	18C1-CNÔ1	
16	17004704	Phan Lạc Đặng	Quang	17C1-TĐH1	18C1-TĐH2	
3. Khoa Công nghệ Cơ khí		24				
Trung cấp		9				
1	16000502	Vũ Tiến	Đại	16TCN-CKL	18T4-KML1	
2	16000235	Lý Hoàng Anh	Kiệt	16TCN-CKL	18T4-CKC1	
3	16003208	Phan Hoàng Đại	Tiến	16TCN-CKL	18T4-CCK1	
4	16000018	Lê Minh	Trung	16TCN-CKL	18T4-QTM1	
5	17000356	Trần Thanh	Hoàng	17T4-CCK1	18T4-KTD1	
6	17000155	Hoàng Trọng	Tấn	17T4-CCK1	18T4-CMT1	
7	17001592	Từ Tấn	Đạt	17T4-CCK2	18T4-ĐCN1	
8	17000068	Ngô Phạm Đăng	Khoa	17T4-CKL1	18T4-CNM1	
9	17002615	Hồ Quảng	Tấn	17T4-CKL1	18T4-CKC1	
Cao đẳng		15				
1	16001428	Hồ Thanh	Tuấn	16CD-CTM3	18C1-CTM2	
2	16001396	Lê Nguyễn Anh	Duy	16CD-CTM4	18C1-CCK4	
3	16001245	Nguyễn Duy	Thạch	16CD-CTM5	18C1-CTM2	
4	16001870	Nguyễn Minh	Trung	16CD-CTM5	18C1-CTM1	
6	17002668	Trương Quốc	Bảo	17C1-CCK5	18C1-LTM2	
7	17002892	Vũ Ngọc	Lâm	17C1-CCK6	18C1-KML2	
8	17003218	Trần Văn	Thịnh	17C1-CCK7	18C1-CĐT2	
9	17004324	Trần Huỳnh Thanh	Phong	17C1-CCK8	18C1-TMD1	
10	17003742	Nguyễn Anh	Tuấn	17C1-CCK8	18C1-ĐCN4	
11	17003926	Nguyễn Liêm	Thanh	17C1-CCK8	18C1-VSL2	
12	17001777	Nguyễn Thái	Bình	17C1-CTM1	18C1-CNÔ1	
13	17002408	Ngô Công	Danh	17C1-CTM2	18C1-VSL1	
14	17004075	Mai Chí	Đạt	17C1-CKL1	18C1-CKL1	
5	17001957	Trần Hoàng	Huy	17C1-BCN1	18C1-KML2	
15	18003433	Nguyễn Hoàng	Duy	18C1-CTM1	18C1-CTM2	
4. Khoa Khoa học Cơ bản		1				
Trung cấp		1				
1	17004823	Hà Võ Phương	Anh	17T4-NNA1	18T4-TKD1	
5. Khoa Công nghệ Động lực		29				
Trung cấp		11				
1	16000395	Nguyễn Quốc	Khánh	16TC-Ô1	18T4-CNÔ3	
2	16000754	Võ Đình	Lịch	16TC-Ô1	18T4-ĐCN2	
3	16001585	Đoàn Phi	Long	16TCN-Ô1	18T4-LTM1	
4	16000230	Nguyễn Thành	Lộc	16TCN-Ô1	18T4-CMT2	
5	16000222	Lê Bá	Thanh	16TCN-Ô1	18T4-CNÔ6	
6	16000110	Lưu Văn	Thiện	16TCN-Ô1	18T4-NNA3	
7	17000868	Đỗ Nguyễn Công	Thành	17T4-CNÔ3	18T4-ĐCN2	
8	17000940	Võ Đức	Anh	17T4-CNÔ4	18T4-CNÔ3	
9	17002319	Nguyễn Duy	Phát	17T4-CNÔ4	18T4-CNÔ5	
10	17001842	Nguyễn Tuấn	Thanh	17T4-CNÔ4	18T4-CNÔ3	
11	17003956	Nguyễn Hoàng Anh	Thiện	17T4-CNÔ4	18T4-CNÔ6	

TT	MSSV	Họ và Tên		Lớp cũ	Lý do nhập học với Khóa 2018	Ghi chú
Cao đẳng		18				
1	16001370	Nguyễn Lê Chánh	Truyền	16CD-Ô2	18C1-CNÔ18	
2	16001490	Nguyễn Nhật	Duy	16CD-Ô3	18C1-TĐH2	
3	16001833	Phạm Văn	Tường	16CD-Ô4	18C1-CCK3	
4	16002669	Lương Thanh	Diễm	16CD-Ô8	18C1-CĐT2	
5	17000717	Trần Hoàng	Nguyên	17C1-CNÔ1	18C1-CNÔ15	
6	17004014	Mai Anh	Đức	17C1-CNÔ2	18C1-CNÔ7	
7	17001258	Phạm Ngọc Đại	Dương	17C1-CNÔ5	18C1-CNÔ4	
8	17001238	Đoàn Hải	Đặng	17C1-CNÔ5	18C1-CNÔ18	
9	17001227	Hồ Tấn	Phát	17C1-CNÔ5	18C1-CNÔ15	
10	17003887	Ngô Tấn	Phát	17C1-CNÔ5	18C1-CNÔ19	
11	17001270	Bùi Quốc	Trung	17C1-CNÔ5	18C1-CNÔ18	
12	17001650	Lê Hữu	Phước	17C1-CNÔ8	18C1-ĐĐT3	
13	17003734	Nguyễn Hoài Khương	Duy	17C1-CNÔ9	18C1-CNÔ1	
14	17002152	Đặng Tự	Lập	17C1-CNÔ9	18C1-CKL1	
15	17004579	Nguyễn Thành	Hiếu	17C1-CNÔ10	18C1-CNÔ18	
16	17002257	Nguyễn Thành	Quang	17C1-CNÔ11	18C1-CNÔ15	
17	17002447	Nguyễn Huy	Tính	17C1-CNÔ11	18C1-CĐT2	
18	17003129	Nguyễn Thành	Đức	17C1-CNÔ13	18C1-CCK9	
6. Khoa Công nghệ Thông tin		57				
Trung cấp		42				
1	16001489	Trần Gia	Bảo	16TC-QTM	18T4-CĐT1	
2	16000476	Nguyễn Võ Hạnh	Phúc	16TC-QTM	18T4-NNA3	
3	16003818	Trần Gia	Anh	16TCN-QTM1	18T4-QTD1	
4	16000285	Lê Hoàng Anh	Duy	16TCN-QTM1	18T4-QTM1	
5	16000083	Vũ Hoàng	Duy	16TCN-QTM1	18T4-CMT2	
6	16000678	Trần Tiến	Đạt	16TCN-QTM1	18T4-QTD1	
7	16000203	Nguyễn Huy	Hoàng	16TCN-QTM1	18T4-CMT2	
8	16000426	Mai Hoàng	Minh	16TCN-QTM1	18T4-NNA1	
9	16000311	Nguyễn Hoàng	Nguyễn	16TCN-QTM1	18T4-CMT1	
10	16000528	Lê Khả	Nhiên	16TCN-QTM1	18T4-NNA3	
11	17003322	Trần Trung	Hiếu	17T4-CMT1	18T4-CNÔ3	
12	17000569	Trần Phi	Hùng	17T4-CMT1	18T4-NNA3	
13	17004374	Trương Đức	Huy	17T4-CMT1	18T4-CMT2	
14	17000410	Nguyễn Thành	Phát	17T4-CMT1	18T4-VSL2	
15	17001128	Lê Nguyễn Trung	Quân	17T4-CMT1	18T4-CMT1	
16	17000807	Đặng Thanh	Tuấn	17T4-CMT1	18T4-CMT2	
17	17003372	Lê Kim	Thìn	17T4-CMT1	18T4-CCK2	
18	17004841	Nguyễn Thế	Anh	17T4-TKW1	18T4-QTD2	
19	17002736	Trần Hữu	Nguyên	17T4-TKW1	18T4-CNÔ1	
20	17004727	Đào Nguyễn Hoàng	Duy	17T4-THU1	18T4-TKW1	
21	17001806	Trần Ngọc Hoàng	Duy	17T4-THU1	18T4-THU1	
22	17002379	Ngô Minh	Hiếu	17T4-THU1	18T4-QTD2	
23	17000120	Bùi Gia	Kiệt	17T4-THU1	18T4-CNÔ5	
24	17000613	Mai Thị Kim	Khánh	17T4-THU1	18T4-QTD1	
25	17003944	Nguyễn Phi Thanh	Tuấn	17T4-THU1	18T4-TKW1	
26	17000324	Ngô Bích	Trâm	17T4-THU1	18T4-CNM1	
27	17000563	Tạ Quang Kỳ	Hiếu	17T4-LTM1	18T4-CNÔ2	

TT	MSSV	Họ và Tên		Lớp cũ	Lý do nhập học với Khóa 2018	Ghi chú
28	17000517	Cao Khánh	Hùng	17T4-LTM1	18T4-LTM1	
29	17000229	Nguyễn Phạm Thủy	Linh	17T4-LTM1	18T4-NNA2	
30	17000562	Đặng Bắc Trung	Nam	17T4-LTM1	18T4-QTD1	
31	17000087	Trịnh Hoàng Anh	Ngọc	17T4-LTM1	18T4-KTD1	
32	17000228	Huỳnh Thị Trúc	Nhi	17T4-LTM1	18T4-NNA3	
33	17002240	Lê Quang	Tuấn	17T4-LTM1	18T4-ĐCN1	
34	17003824	Nguyễn Duy	Thức	17T4-LTM1	18T4-TKD2	
35	17000150	Nguyễn Mỹ Đoan	Trang	17T4-LTM1	18T4-NNA2	
36	17000901	Cao Thanh	Vũ	17T4-LTM1	18T4-NNA2	
37	17002869	Vũ Nguyễn Thanh	Danh	17T4-QTM1	18T4-TKW1	
38	17003382	Nguyễn Thanh	Hậu	17T4-QTM1	18T4-QTM1	
39	17000234	Nguyễn Phi	Hùng	17T4-QTM1	18T4-VSL2	
40	17002734	Nguyễn Hà Nhật	Lâm	17T4-QTM1	18T4-KXD1	
41	17000668	Nguyễn Bá	Phúc	17T4-QTM1	18T4-CKC1	
42	17004677	Lưu Bá	Sơn	17T4-QTM1	17T4-QTM1	
Cao đẳng		15				
1	16003654	Đào Đức	Đạt	16CD-TW1	18C1-CNÔ1	
2	16003473	Nguyễn Phúc	Nhân	16CD-TW1	18C1-TKD1	
3	16002324	Hồ Hữu	Thắng	16CD-TW1	18C1-TKD1	
4	17002843	Nguyễn Minh Hồng	Dương	17C1-CMT1	18C1-QTM1	
5	17001813	Trần Duyên	Hải	17C1-CMT1	18C1-NNA2	
6	17002632	Nguyễn Phước	Huy	17C1-CMT1	18C1-QTD2	
7	17001529	Trịnh Quang	Khải	17C1-CMT1	18C1-NNA1	
8	17004610	Đặng Công	Lực	17C1-CMT2	18C1-CMT2	
9	17003950	Giang Phạm Yến	Bình	17C1-THU1	18C1-KTD2	
10	17001566	Trần Châu	Giang	17C1-TKW1	18C1-TKD1	
11	17000790	Nguyễn Duy	Khánh	17C1-TKW1	18C1-QTD2	
12	17003162	Trương Đình	Nghĩa	17C1-TKW1	18C1-QTD2	
13	17004620	Phạm Kiều Tiên	Hoài	17C1-LTM1	18C1-NNA2	
14	17002913	Nguyễn Thanh	Lâm	17C1-LTM1	18C1-QTM1	
15	17003917	Trần Hữu	Thọ	17C1-LTM2	18C1-LTM2	
7. Khoa Công nghệ Nhiệt - Lạnh		5				
Trung cấp		4				
1	16000480	Lại Gia	Phát	16TCN-LDL1	18T4-NNA3	
2	17003237	Lê Nguyễn Hoàng	Phúc	17T4-LDL1	18T4-QTM1	
3	17000622	Trương Đặng Huy	Hoàng	17T4-LDL2	18T4-ĐCN1	
4	17000317	Hoàng Nguyễn Đức	Anh	17T4-CNL1	18T4-TKW1	
Cao đẳng		1				
1	17002744	Nguyễn Hoàng	Sơn	17C1-CNL1	18C1-CNL1	
8. Khoa Công nghệ May - Thời trang		2				
Cao đẳng		2				
1	17002824	Nguyễn Phương	Dần	17C1-CNMI	18C1-CMT1	
2	17001992	Võ Hoàng	Tài	17C1-CNMI	18C1-CNMI	
Tổng cộng: 154				HSSV		